

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ:
BÉ VÀ CÁC BẠN**

Thời gian thực hiện: 3 tuần từ ngày 09/09/2024 đến 27/09/2024

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
Stt	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a, Phát triển vận động:				
1	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: Giơ lên cao - Lưng, bụng: Cúi người về phía trước - Chân: Co duỗi từng chân.	* Chơi - tập có chủ định (Thể dục sáng, bài tập phát triển chung) - Đi theo hướng thẳng - Tung bóng qua dây - Bò tới đích ` Tập các động tác thể dục kết hợp theo nhạc. - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: Giơ lên cao - Lưng, bụng: Cúi người về phía trước - Chân: Co duỗi từng chân.	
2	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi theo hướng thẳng	- Đi theo hướng thẳng	* Chơi - tập có chủ định: - Đi theo hướng thẳng * Hoạt động chơi: Trò chơi mới: Bóng tròn to, đuổi bắt.....	
3	Trẻ biết thực hiện phối hợp tay - mắt trong khi thực hiện vận động tung bóng qua dây	- Tung bóng qua dây	* Chơi - tập có chủ định: - Tung bóng qua dây - Trò chơi mới: Kéo cưa.	

4	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò tới đích	- Bò tới đích	* Chơi - tập có chủ định: - Bò tới đích	
6	Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện " múa khéo"	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, đào, vò xé - Tập khâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây - Tập cầm bút tô, vẽ	* Hoạt động với đồ vật - Xâu vòng tặng bạn * Chơi - tập có chủ định: - Di màu đôi bàn tay * Hoạt động chơi: - Góc hoạt động với đồ vật: Trẻ tập rót nước, nhào bột, chơi xếp hình, lắp ghép, xâu vòng,... - Góc nghệ thuật: Trẻ làm quen với đất nặn, di màu, vò, xé, giấy,....	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
8	Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	* Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh cá nhân: - Giờ ăn: Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau	
9	Trẻ thực hiện được ngủ 1 giấc buổi trưa	- Luyện tập thói quen ngủ 1 giấc trưa. - Chuẩn bị chỗ ngủ	* Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh cá nhân - Giờ ngủ: Tập cho trẻ thói quen ngủ 1 giấc trưa	
10	Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định.	* Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh cá nhân: - Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
15	Trẻ có luyện tập và phối hợp các giác quan: Thị giác, thính giác, xúc giác, khứu giác.	- Sờ nắn, nhìn, ngửi ... cây, hoa, quả... để nhận biết đặc điểm nổi bật.	* Chơi - tập có chủ định: - Đạo chơi ngoài trời: Quan sát cây hoa cúc, quan sát cây hoa	

			hồng.....	
16	Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi	* Hoạt động chơi: + Góc chơi thao tác vai: Cô giáo, mẹ con, bé em, bán hàng,... - Góc chơi hoạt động với đồ vật: Trẻ tập rót nước, nhào bột, chơi xếp hình, lắp ghép, xâu vòng,... + Góc vận động: Chơi với vòng, bóng, túi cát,.... - Góc nghệ thuật: Trẻ làm quen với đất nặn, di màu, vò xé giấy,...	
17	Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	- Tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân. - Tên của các bạn, nhóm/ lớp.	* Chơi - tập có chủ định - Bé và các bạn - Trò chuyện về cơ thể bé	
18	Trẻ nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi.	- Tên, chức năng chính một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	* Chơi - tập có chủ định: NB: Trò chuyện về cơ thể bé	
19	Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của chiếc đèn lồng.	* Chơi - tập có chủ định: - Tìm hiểu về chiếc đèn lồng	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				

24	Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn.	* Chơi - tập có chủ định - Thơ: Bạn mới, trăng sáng, giờ ngủ - Bài hát: Nào chúng ta cùng tập thể dục, rước đèn, tập tầm vông, chiếc khăn tay, cái mũi.... - Đồng dao: Nu na nu nống, xia cá mè	
26	Trẻ đọc được bài thơ ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có 3- 4 tiếng	* Chơi - tập có chủ định - Thơ: Bạn mới, - Thơ: Trăng sáng - Thơ: Giờ ngủ	
28	Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện. - Bày tỏ nhu cầu của bản thân. - Hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây? cái gì đây?, ...	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Trong giờ chơi tập có chủ định, hoạt động chơi, giờ đón trả trẻ...: Cô trò chuyện cùng trẻ để trẻ nói nên nhu cầu, mong muốn của bản thân mình: Các bạn con tên là gì, tết trung thu con được chơi trò chơi gì?.....	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				
31	Trẻ nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi).	- Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài bản thân.	* Chơi - tập có chủ định - Trò chuyện về cơ thể bé	
34	Trẻ nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận.	* Chơi - tập có chủ định - Trò chuyện về cơ thể bé	
35	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ	- Thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: Trẻ biết thể hiện một số trạng thái	

			cảm xúc: Vui, buồn, tức giận.	
40	Trẻ biết thực hiện một số yêu cầu của người lớn.	- Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên.	* Hoạt động chơi tập có chủ định: Trẻ thực hiện được một số yêu cầu đơn giản của giáo viên: Con hãy lên lấy cho cô cái gậy thể dục... * Hoạt động chơi: Trẻ thực hiện các yêu cầu của các trò chơi, các vai chơi theo yêu cầu của cô giáo * Hoạt động ăn ngủ vệ sinh - Trẻ thực hiện được các yêu cầu đơn giản như cả lớp đứng lên, ngồi xuống....	
41	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	* Chơi tập có chủ định: - DH: Nào chúng ta cùng tập thể dục, - VĐTN: Tập tầm vông - Nghe hát: Rước đèn + TC: Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng * Hoạt động chơi: Góc nghệ thuật: - Trẻ hát, vận động theo nhạc....các bài hát trong chủ đề	
42	Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, dán, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguyệt ch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, dán, vò, xếp hình. - Xem tranh	* Chơi tập có chủ định: - Di màu đôi bàn tay * Hoạt động với đồ vật - Dán đèn lồng - Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật: Vò, xé giấy, xem	

			tranh, chơi với đất nặn.... + Dạo chơi ngoài trời: Trẽ vẽ, di màu, xếp nhà.....	
--	--	--	---	--

Pú Hồng ngày 27 tháng 8 năm 2024

BGH DUYỆT

TỔ CM DUYỆT

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Hiền

Nguyễn Thị Lý

CHỦ ĐỀ 1: BÉ VÀ CÁC BẠN

Thời gian thực hiện: 3 Tuần (Từ ngày 09/9 – 27/09/2024)

Nội dung	CĐN: Bé và các bạn	CĐN: Bé vui trung thu	CĐN: Cơ thể của bé
	Tuần: 1	Tuần: 2	Tuần: 3
Thể dục sáng	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: Giơ lên cao - Lung, bụng: Cúi người về phía trước - Chân: Co duỗi từng chân.		
Thứ 2	VĐ: Đi theo hướng thẳng TC: Gieo hạt	- VĐ: Bò tới đích TC: Đuổi bắt	- VĐ: Tung bóng qua dây TC: Bóng tròn to
Thứ 3	NB: Bé và các bạn Nghe hát: Tập tầm vông	NB: Tìm hiểu về chiếc đèn lồng NH: Rước đèn	NB: Trò chuyện về cơ thể bé Nghe hát: Cái mũi
Thứ 4	HĐVĐV: Xâu vòng tặng bạn Nghe hát: Tập tầm vông	HĐVĐV: Dán đèn lồng NH: Rước đèn	HĐVĐV: Di màu đôi bàn tay NH: Cái mũi
Thứ 5	Thơ: Bạn mới NH: Bạn có biết tên tôi	Thơ: Trăng sáng NH: Rước đèn	Thơ: Giờ ngủ NH: Nào chúng ta cùng tập thể dục
Thứ 6	DH: Nào chúng ta cùng tập thể dục TCAN: Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng	NH: Rước đèn TCAN: Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng	VĐTN: Tập tầm vông NH: Cái mũi
TC mới	Đuổi bắt	Bóng tròn to	Kéo cưa

